ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 127/KH-UBND	*Hưng Yên, ngày 05 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH13;

Căn cứ các Nghị định, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; số 80/2022/NĐ-CP ngày 13/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 phê duyệt chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045; số 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống Viêm da nổi cục trên trâu, bò giai đoạn 2022-2030; số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 về việc phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Dại, giai đoạn 2022-2030; số 889/QĐ-TTg ngày 25/7/2023 về phê duyệt Kế hoạch quốc gia triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 và Thông tư số 20/2017/TT- BNNPTNT ngày 10/11/2017; số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 04/2025/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn và các văn bản quy định hiện hành;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-BNNMT ngày 11/7/2025 của Bộ Nông nghiệp

và Môi trường về việc tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm vụ Đông Xuân;

Căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 159/KH-UBND ngày 22/11/2021 về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2030; số 84/KH-UBND ngày 22/6/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2030; số 02/KH-UBND ngày 07/01/2022 phát triển sản xuất chăn nuôi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; số 08/KH-UBND ngày 17/01/2022 về phòng, chống bệnh Dại, giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh; số 127/KH-UBND ngày 02/10/2023 về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh; số 152/KH-UBND ngày 03/10/2024 về xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung và triển khai thực hiện Đề án phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 558/TTr-SNNMT ngày 03/12/2025 về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Chủ động các phương án, nguồn lực, vật tư, kinh phí để giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời khi dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở gia súc, gia cầm ngay từ cơ sở; triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn với phương châm "phòng bệnh là chính, chữa bệnh kịp thời"; kết hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi; phát hiện sớm, khoanh vùng khống chế, xử lý kịp thời, triệt để các dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở động vật trong diện hẹp; đặc biệt đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, các biến chủng của vi rút gây bệnh và bệnh mới xâm nhập; góp phần bảo vệ sản xuất chăn nuôi của tỉnh phát triển ổn định, bền vững và giảm thiểu tác động tiêu cực đến sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; vận động toàn dân tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm phải thực hiện theo quy định của Luật Thú y; Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi; các Nghị định của Chính phủ: Số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều

của Luật Thú y; số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật và các Nghị định sửa đổi, bổ sung; hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, phải đồng bộ, chính xác, kịp thời, triệt để và hiệu quả; chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực, vật lực cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời và sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Các cấp, các ngành có trách nhiệm cân đối, bố trí nguồn lực để đáp ứng các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật phải chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Tuyên truyền, tập huấn

a) Tuyên truyền

- Thường xuyên tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch: Tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Chăn nuôi; các văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh; thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh; những ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi; trách nhiệm của người chăn nuôi về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định. Tổ chức các đợt tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về tiêm phòng vắc xin, khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm các loại dịch bệnh từ động vật sang người.

- Tăng cường thu thập và viết các tin bài tuyên truyền để phổ biến rộng rãi các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

b) Tập huấn: Xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ thú y xã, phường, người tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thực hiện tiêm phòng ở cơ sở về công tác giám sát, xác minh dịch bệnh; công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thú y, công tác tham mưu xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh động vật cho lực lượng công chức quản lý cấp xã.

1.2. Giám sát dịch bệnh động vật

Nâng cao hoạt động giám sát dịch bệnh, đáp ứng yêu cầu dự tính, dự báo nguy cơ phát sinh dịch, phát hiện kịp thời khi dịch mới phát sinh ở diện hẹp.

a) Giám sát lâm sàng tại chuồng, trại chăn nuôi: Tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống giám sát, khai báo dịch và thông tin, báo cáo hàng tháng ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Các trường hợp gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh nguy hiểm, ốm, chết không rõ nguyên nhân phải được phát hiện, khai báo kịp thời, được lấy mẫu xác minh nguyên nhân gây bệnh; các ca bệnh thông thường được kiểm tra, hướng dẫn điều trị và xử lý, có tổng hợp báo cáo hàng tháng từ cơ sở.

b) Giám sát, xét nghiệm dịch bệnh

- Thực hiện giám sát mầm bệnh đối với một số bệnh nguy hiểm như: Dịch tả lợn Châu Phi, Lở mồm long móng gia súc, Cúm gia cầm và một số bệnh khác theo quy định của Luật Thú y, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTN và các văn bản hiện hành đối với từng trường hợp cụ thể.

- Lấy mẫu huyết thanh giám sát sau tiêm phòng vắc xin 01 lần/năm đối với một số bệnh dịch nguy hiểm ở động vật (Dịch tả lợn cổ điển, Lở mồm long móng, Cúm gia cầm).

- Lấy mẫu giám sát bệnh truyền lây (Xoắn khuẩn, Liên cầu khuẩn lợn, Cúm gia cầm) giữa người và động vật: Giám sát định kỳ đối với động vật nuôi tại các cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống trên địa bàn tỉnh.

c) Giám sát chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật; Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y.

1.3. Tiêm vắc xin phòng bệnh

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tiêm các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT theo 02 đợt tiêm phòng đại trà vào tháng 3-4 và tháng 9-10 và tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm tái đàn, nuôi mới đảm bảo miễn dịch khép kín cho đàn vật nuôi theo quy định. Loại vắc xin sử dụng phải có trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam và phù hợp đặc điểm dịch tễ, sự lưu hành của các tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm tại các địa phương trong tỉnh và các tỉnh xung quanh. Tỷ lệ tiêm phòng đối với từng bệnh phải đáp ứng đúng yêu cầu quy định.

1.4. Triển khai vệ sinh, khử trùng, tiêu độc

Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc định kỳ theo quy trình chăn nuôi và đột xuất để chủ động phòng, chống dịch và phát triển sản xuất chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, theo chỉ đạo trong từng thời điểm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và của tỉnh.

1.5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tổ chức tuyên truyền cho chủ các cơ sở kinh doanh vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý các quy định về kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển trong tỉnh, ngoài tỉnh để chủ động chấp hành.

- Thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định của Luật Thú y; các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 25/2016/TT-

BNNPTNT, số 35/2018/TT-BNNPTNT, số 09/2022/TT-BNNPTNT và các Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức thực hiện kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở theo quy định của Luật Thú y; các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 09/2016/TT-BNNPTNT, số 10/2022/TT-BNNPTNT và các Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

1.6. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

Tổ chức thực hiện quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y theo các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 13/2016/TT-BNNPTNT, số 13/2022/TT-BNNPTNT và các Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

1.7. Quản lý người hành nghề thú y

Tổ chức thực hiện quản lý hành nghề thú y theo Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

1.8. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Triển khai thực hiện hỗ trợ xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân chăn nuôi thực hiện chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và đăng ký, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh. Tổ chức thẩm định, đề xuất thẩm định và chứng nhận các cơ sở, vùng đủ điều kiện theo quy định.

1.9. Kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác thú y

Thực hiện kiện toàn, tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

1.10. Quy định về báo cáo công tác phòng, chống dịch

- Hàng tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật về Sở Nông nghiệp và Môi; Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Trong các đợt triển khai kế hoạch tiêm phòng đại trà, kế hoạch thực hiện tháng khử trùng, tiêu độc, Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thực hiện Báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Khi xảy ra dịch

Địa phương có dịch thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mục II, Chương II, Luật Thú y; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, khống chế, xử lý ổ dịch theo thẩm quyền quy định; bao gồm:

- Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác minh dịch bệnh.

- Quản lý ổ dịch: Quản lý, cách ly động vật khỏe mạnh; đánh dấu, nhận diện và tích cực điều trị động vật ốm theo hướng dẫn của ngành chuyên môn; xử

lý động vật ốm, chết theo quy định đối với từng loại bệnh dịch.

- Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc: Khử trùng, tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xóm, xã, phường) bảo đảm đúng yêu cầu theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

- Điều tra mở rộng, tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh trên địa bàn; trường hợp cần thiết tiếp tục lấy mẫu giám sát chủ động.

- Quản lý vùng dịch: Xác định ranh giới vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định và hướng dẫn của ngành chuyên môn; thống kê, đánh dấu động vật mắc bệnh, động vật dễ nhiễm với bệnh dịch đã công bố để tổ chức thực hiện việc cách ly động vật và áp dụng các biện pháp thú y khác; cấm người không có nhiệm vụ vào nơi có động vật mắc bệnh hoặc chết; kiểm soát phương tiện, người ra, vào vùng có dịch; không tổ chức tham quan, triển lãm động vật trong vùng có dịch; thực hiện quản lý hoạt động giết mổ động vật theo quy định.

- Lập các chốt kiểm dịch tạm thời theo quy định:

+ Đặt biển báo nơi có dịch, lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tại các đầu mối giao thông ra, vào ổ dịch; tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch để lập chốt ở các cấp khác nhau (tỉnh, xã, thôn) và quy định việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tránh vùng có dịch theo quy định.

+ Thành lập các đội kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch tại các địa phương nhất là đối với hoạt động giết mổ động vật, thu mua, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

- Với các bệnh được khuyến cáo tiêm phòng bao vây ổ dịch: Tổ chức tiêm phòng bao vây vùng đệm, vùng khống chế và tiêm vắc xin trong ổ dịch theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Xử lý gia súc, gia cầm bị bệnh theo quy định tại các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 07/2016/TT-BNNPTNT, số 24/2019/TT-BNNPTNT, số 09/2021/TT-BNNPTNT.

- Công bố dịch và hết dịch theo quy định của Luật Thú y, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính Phủ và quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch hàng ngày qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành các cơ quan tỉnh Hưng Yên về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Thực hiện hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 776/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc việc tổ chức thực hiện

công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh và tập trung ở cơ sở. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch, các chủ trương, cơ chế, chính sách, nhằm nâng cao ý thức, chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan của người chăn nuôi, người giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trong thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh; tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về chăn nuôi thú y cho đội ngũ thú y cơ sở, cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước, tham gia hoạt động phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm ở cấp xã.

2. Về nguồn lực

2.1. Vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực

- Về vắc xin tiêm phòng:

+ Tỉnh hỗ trợ một số loại vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm theo dự toán kinh phí hàng năm được phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền để triển khai tiêm phòng 2 vụ chính (Xuân - Hè và Thu - Đông); việc quản lý, sử dụng vắc xin theo quy định pháp luật hiện hành.

+ Cơ sở chăn nuôi chủ động các loại vắc xin khác để thực hiện tiêm phòng đảm bảo yêu cầu kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm của tỉnh.

- Về hóa chất: Đảm bảo số lượng hoá chất để chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo dự toán kinh phí hàng năm; việc quản lý, sử dụng hóa chất dự trữ theo quy định pháp luật hiện hành.

- Nguồn nhân lực: Lực lượng thú y cấp tỉnh, cấp xã; huy động bổ sung nguồn nhân lực thực hiện theo phương châm "Bốn tại chỗ"; sử dụng nguồn ngân sách cho công tác phòng, chống dịch theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và các quy định hiện hành.

- Ngoài ra, nguồn lực lồng ghép từ nguồn dự trữ quốc gia và huy động các nguồn lực hợp pháp khác; nguồn lực từ các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác.

2.2. Các trang thiết bị: Định kỳ thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các vật tư phục vụ công tác phòng, chống dịch; bổ sung, sửa chữa kịp thời trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch ở các cấp.

3. Giải pháp về kỹ thuật

3.1. Tiêm vắc xin phòng bệnh

- Tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm 02 vụ: Xuân - Hè (tháng 3-4) và Thu - Đông (tháng 9-10); tiêm phòng bổ sung cho gia súc, gia cầm các tháng còn lại trong năm. Thực hiện tiêm phòng bao vây ổ dịch tại các địa phương khi phát hiện có mầm bệnh truyền nhiễm lưu hành hoặc có dịch phát sinh ở gia súc, gia cầm.

- Huy động, bố trí sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hỗ trợ công tác tiêm phòng, phòng, chống dịch theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y, Nghị định 116/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 776/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3.2. Giám sát dịch bệnh và giám sát sau tiêm phòng

- Huy động mọi nguồn lực để tổ chức lấy mẫu:

+ Giám sát sau tiêm phòng để đánh giá mức độ bảo hộ của vắc xin (Dịch tả lợn cổ điển, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng).

+ Giám sát sự lưu hành các loại vi rút: Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi, Lở mồm long móng.

+ Giám sát khi có các ca bệnh nghi ngờ mắc các bệnh nguy hiểm cần công bố dịch.

+ Giám sát định kỳ bệnh truyền lây giữa người và động vật tại các cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống.

- Thực hiện các biện pháp xử lý khi có kết quả dương tính như: Sử dụng loại vắc xin phù hợp, truy xuất nguồn gốc gia súc, gia cầm có lưu hành mầm bệnh, triển khai áp dụng đồng bộ các hoạt động chuyên môn xử lý tương tự đối với xử lý vùng có dịch; xây dựng bản đồ dịch tễ để phục vụ công tác phòng, chống dịch.

3.3. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

Thực hiện điều tra ổ dịch và thực hiện các biện pháp xử lý đối với từng ổ dịch cụ thể theo quy định tại Luật Thú y và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNTN.

3.4. Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc

- Xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch "tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng" phòng, chống dịch trên địa bàn toàn tỉnh từ 2 - 3 đợt/năm và theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng ổ dịch, vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y.

3.5. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật theo nội dung kế hoạch đã được phê duyệt.

- Thành lập các đoàn công tác, đội kiểm tra liên ngành của tỉnh, của xã thực hiện hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, kiểm soát và chấn chỉnh hoạt động vận chuyển, giết mổ và kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật; kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các doanh nghiệp, trường học, bệnh viện; thành lập các đội kiểm soát dịch bệnh lưu động, chốt kiểm dịch động vật tại các địa phương có dịch; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch.

3.6. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi

Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn. Yêu cầu các cơ sở chấp hành nghiêm các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; xử lý các trường hợp chưa đủ điều kiện, vi phạm các quy định về kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

3.7. Quản lý người hành nghề thú y

Tổ chức quản lý người hành nghề thú y trên địa bàn tỉnh; yêu cầu các tổ chức, cá nhân có hoạt động hành nghề thú y chấp hành các quy định liên quan đến hoạt động trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định.

3.8. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật

Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn các chủ trang trại thực hiện xây dựng và đăng ký chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định; tổ chức hướng dẫn, đánh giá, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước

Thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 23 Luật Thú y; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP, Nghị định 116/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 776/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh; cụ thể:

1.1. Ngân sách tỉnh

Kinh phí giao trong dự toán hàng năm cho Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) gồm: Kinh phí mua hóa chất, vắc xin, vật tư phòng bệnh gia súc, gia cầm; kinh phí xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; kinh phí giám sát, xác minh dịch bệnh động vật; kinh phí hội nghị triển khai, tập huấn, thông tin, tuyên truyền.

1.2. Ngân sách cấp xã

Ngân sách cấp xã bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương; bao gồm: Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh (mua dụng cụ, vật tư, bảo hộ; hoá chất, vôi bột tiêu độc, khử trùng; hỗ trợ công cho người thực hiện công tác thống kê, phun tiêu độc khử trùng, công tiêm phòng, tham gia phòng chống dịch bệnh); kinh phí hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật theo quy định tại Nghị quyết số 776/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh; trường hợp kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật vượt khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã, báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 27 của Luật Thú y; Điều 7 Nghị định 131/2025/NĐ-CP; Điều 9 Nghị định 116/2025/NĐ-CP và các quy định liên quan.

2. Nguồn kinh phí từ các cơ sở chăn nuôi

Chủ cơ sở chăn nuôi chủ động các chi phí để phòng, chống dịch bệnh cho động vật trên cạn, ngoài nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách của nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch tại địa phương; tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng chống dịch.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng nguồn kinh phí, bố trí kinh phí thực hiện các nội dung kế hoạch; xây dựng cơ chế chính sách và rà soát bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn phù hợp với thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND xã, phường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; các Kế hoạch, Chương trình, đề án của Trung ương và của UBND tỉnh về lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Đài

Phát thanh, Truyền hình và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, các bệnh truyền lây giữa động vật và người.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với các địa phương tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, các địa phương xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh và triển khai tổ chức kiểm tra, đánh giá, giám sát, cấp giấy chứng nhận cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật theo quy định.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức mua sắm, quản lý, cung ứng, sử dụng trang thiết bị, vật tư, dụng cụ chuyên ngành (hóa chất, vắc xin, vật tư phòng chống dịch) để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo quyết định được phê duyệt của UBND tỉnh; lấy mẫu giám sát dịch bệnh, giám sát sự lưu hành của vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin; tổ chức thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thú y cơ sở, người tham gia công tác phòng chống dịch và người chăn nuôi, người kinh doanh, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm; hướng dẫn xử lý gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm bệnh, nghi nhiễm bệnh; hướng dẫn khử trùng, tiêu độc, xử lý môi trường khi phát hiện các mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lưu hành trên địa bàn; kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tổng hợp báo cáo công tác phòng, chống dịch theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, các văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi thú y; tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi thú y trên địa bàn tỉnh đảm bảo sản xuất chăn nuôi an toàn dịch bệnh gắn với tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi ổn định, bền vững.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch gia súc, gia cầm nguy hiểm và khu vực tiêu hủy động vật bệnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với cơ sở giết mổ động vật cho tổ chức, cá nhân hoạt động giết mổ động vật; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã, phường căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; tham gia rà soát sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách về phòng, chống dịch đảm bảo kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Y tế

- Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, phối hợp trong công tác phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật trên cạn sang người.

- Phối hợp truyền thông, cảnh báo phòng chống bệnh truyền nhiễm từ động vật sang người, bệnh truyền qua thực phẩm sang người; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi sinh hoạt và vệ sinh môi trường.

- Tuyên truyền cho người dân về các loại vắc xin phòng chống bệnh lây

truyền từ động vật trên cạn sang người; đảm bảo cung ứng, hoạt động tiêm vắc xin phòng chống bệnh lây truyền từ động vật trên cạn sang người.

- Đảm bảo công tác thu dung, điều trị, cách ly người mắc, nghi mắc bệnh lây truyền từ động vật trên cạn.

4. Công an tỉnh

- Chủ động nắm bắt diễn biến, tình hình các ổ dịch bệnh trên động vật; chỉ đạo lực lượng trong ngành từ tỉnh đến cơ sở phối hợp với ngành nông nghiệp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường; cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra, đội Kiểm dịch lưu động của tỉnh, các chốt kiểm dịch động vật khi có dịch xảy ra; xử lý các trường hợp vi phạm quy định về chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật, giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

- Phát hiện, xử lý các vi phạm trong sử dụng nguồn kinh phí được cấp, phòng ngừa sai phạm, tiêu cực, sử dụng ngân sách không đúng mục đích.

5. Sở Công Thương

- Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường, tìm đầu ra đối với sản phẩm chăn nuôi trong tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán, nhập lậu trái phép động vật, sản phẩm động vật. Cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra, đội Kiểm dịch lưu động của tỉnh, các chốt kiểm dịch động vật khi có dịch xảy ra.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh động vật; nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh gia súc, gia cầm và các văn bản quy định phòng, chống dịch bệnh động vật; đảm bảo việc thông tin tuyên truyền chính xác, kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch; nghiên cứu đặt hàng các đề tài nghiên cứu khoa học, đề tài ứng dụng liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chỉ đạo lực lượng liên quan trong ngành thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa Bộ đội biên phòng tỉnh với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết ngăn chặn các hành vi vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt là gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu, trái phép; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và thông báo cho chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng trên địa bàn quản lý.

9. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, giám sát, kiểm tra chặt chẽ công tác phòng, chống dịch trong các dịp lễ, Tết.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với cơ quan chuyên môn và các địa phương tích cực tuyên truyền để các thành viên, hội viên tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trong gia đình và cộng đồng.

11. Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng nội dung, chuyên đề, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

12. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, kế hoạch tiêm phòng, kế hoạch vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trên địa bàn theo kế hoạch của cấp trên và sát với thực tế của địa phương.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, kê khai hoạt động chăn nuôi, quy định về vùng không được phép chăn nuôi; xây dựng vùng, xã trọng điểm chăn nuôi; định hướng cơ cấu lại ngành chăn nuôi; xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

- Chỉ đạo và tổ chức quản lý chặt chẽ động vật nuôi trên địa bàn, định kỳ thống kê đàn gia súc, gia cầm của địa phương. Thành lập các tổ giám sát và giao cho phòng chuyên môn, các trưởng thôn, nhân viên thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi; tiếp nhận và báo cáo thông tin về bệnh động vật nhằm phát hiện sớm các ổ bệnh để kịp thời bao vây, khống chế kịp thời.

- Thành lập đội phun khử trùng, tiêu độc nơi công cộng, nơi có nguy cơ cao như: Chợ, bến phà, đò, nơi tập trung thu gom gia súc, gia cầm; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện khử trùng, tiêu độc của các trang trại, hộ chăn nuôi.

- Chỉ đạo lực lượng chức năng của xã tăng cường kiểm soát vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Quy hoạch đất chăn nuôi tập trung, đất xây dựng cơ sở giết mổ tập trung; bố trí quỹ dự phòng để tiêu hủy động vật khi có dịch. Thực hiện tiêu huỷ động vật bị dịch bệnh theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, bảo vệ môi trường; kịp thời xử lý, khắc phục các sự cố liên quan đến môi trường trong quá trình tiêu huỷ.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh cấp xã tăng cường tiếp sóng, đưa tin, bài tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn quản lý về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động nhân dân đồng thuận và tham gia hưởng ứng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán nguồn vật tư, hóa chất, vắc xin và kinh phí được hỗ trợ; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đối tượng theo quy định; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng chống dịch bệnh trên địa bàn quản lý.

- Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh trên động vật trên cạn, huy động và thực hiện phương châm "bốn tại chỗ"; trong đó, lực lượng chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn huy động ngay tại các thôn, xóm để thực hiện tiêu hủy, phun hóa chất, tiêm phòng bao vây, điều tra, giám sát, chốt kiểm dịch; huy động vật tư, trang thiết bị phòng, chống dịch bệnh như bảo hộ, bình bơm, hóa chất và bố trí kinh phí địa phương để kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

13. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật

Chấp hành nghiêm các quy định về chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo đúng chỉ đạo của chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường, xử lý chất thải theo quy định; chấp hành quy định về khu vực không được phép chăn nuôi; xây dựng vùng, xã chăn nuôi trọng điểm; xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ và thực hiện Đề án phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi; xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chăn nuôi Thú y) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: NN&MT, TC, YT, CT, KH&CN, VHTT&DL; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo và Đài PT&TH Hưng Yên;
- UBND xã, phường;
- Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh;
- Lưu: VT, KT2[T.Tuấn].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Nam